THANHCONG Securities
QUALITY MAKES DIFFERENCE

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG TUẦN 02

09/01/2023 – 13/01/2023

DIỄN BIẾN VNINDEX

Diễn biến Vnindex

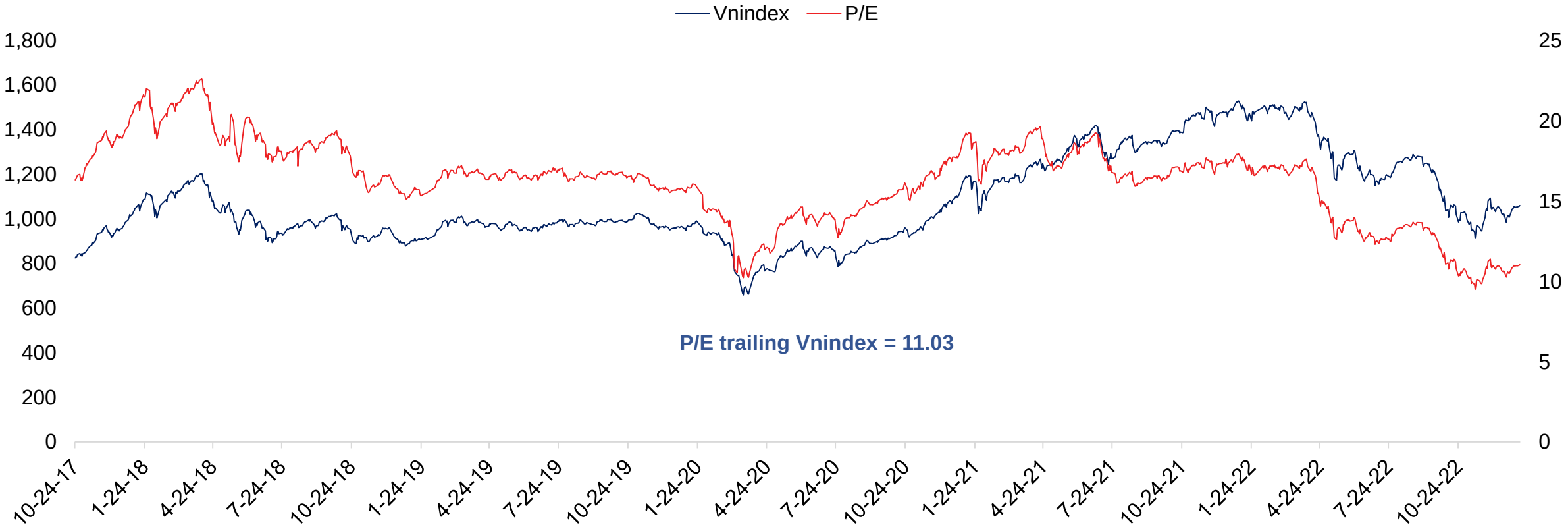

P/E trailing Vnindex = 11.03

Nguồn: Fiinpro

Ngày	Thay đổi Vnindex từ đầu năm
13 – 01 – 2023	**1.56%**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

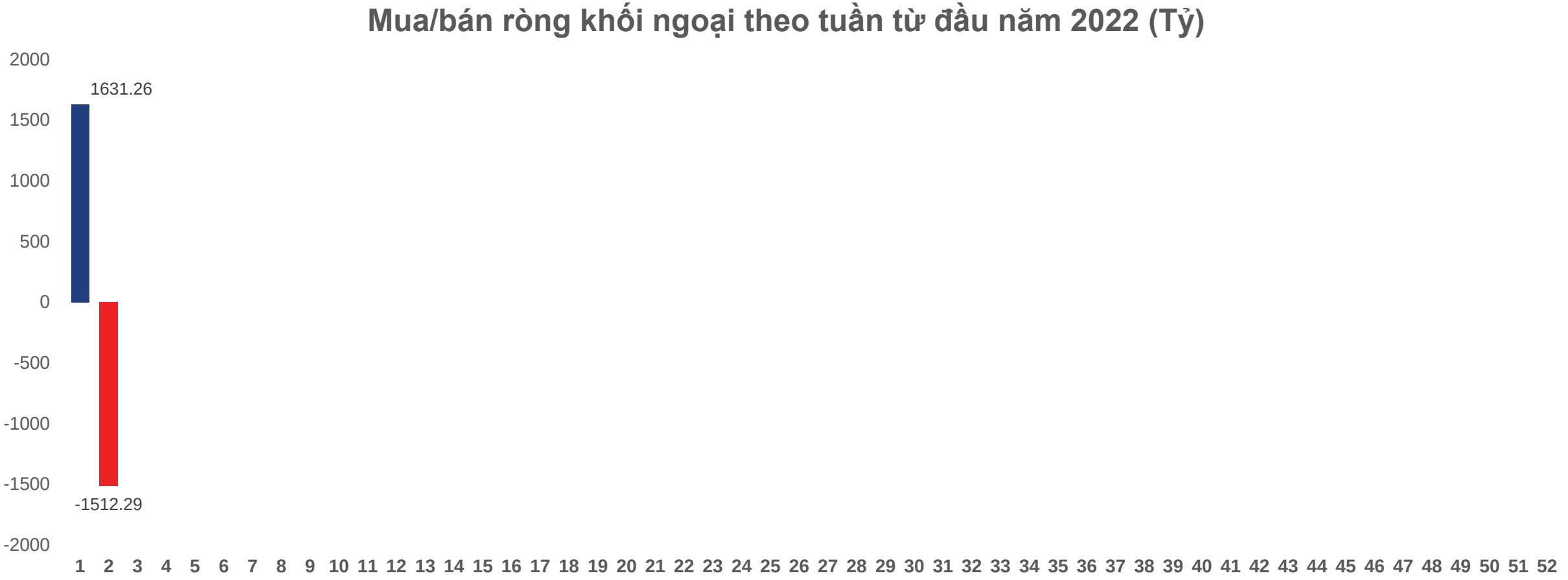

Nguồn: Fiinpro, TCSC

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Mua/bán ròng khối ngoại theo tháng từ 2020 đến nay (Tỷ)

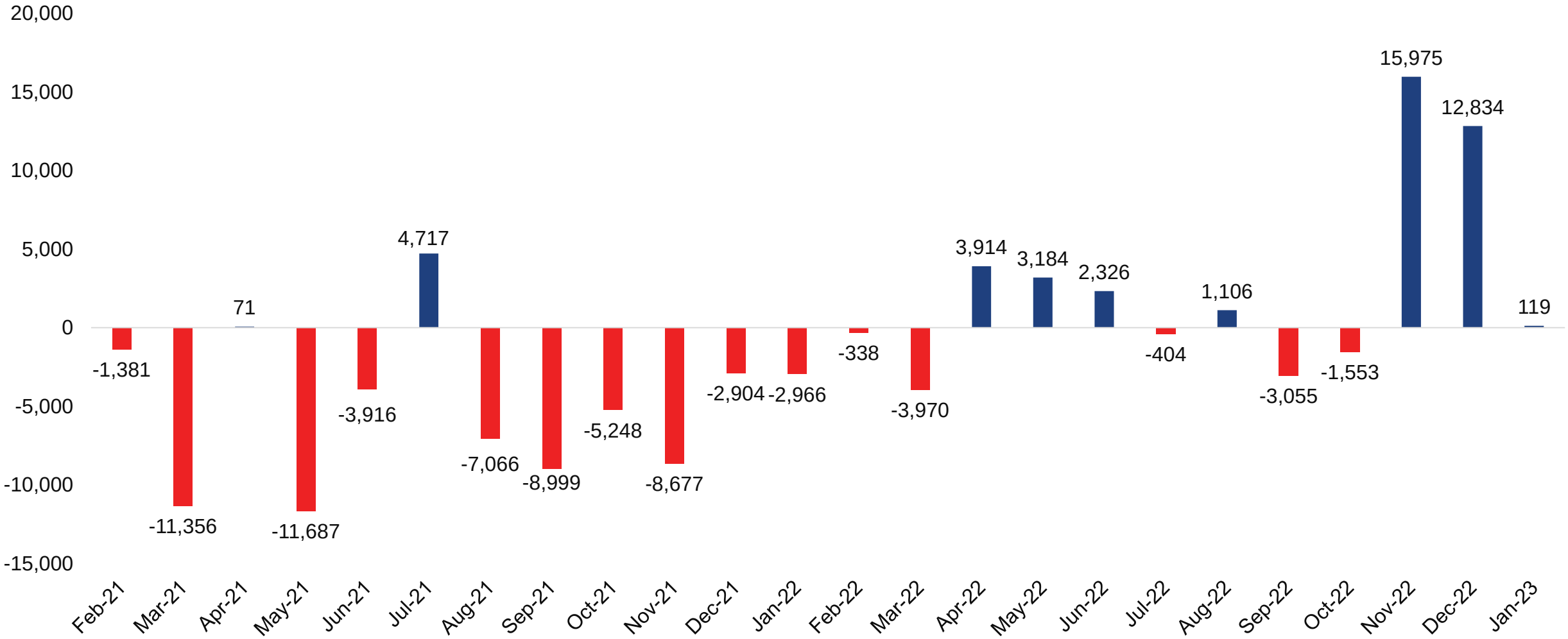

Nguồn: Fiinpro, TCSC

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Top 10 cổ phiếu được mua ròng lớn nhất từ NN trong tuần

Mã CK	Giá trị mua (Tỷ)
HPG	335
FUEVFVND	192
CTG	137
E1VFVN30	134
VHM	126
VCI	103
VIC	102
PVD	100
VNM	86
FUESSVFL	81

Top 10 cổ phiếu bị bán ròng lớn nhất từ NN trong tuần

Mã CK	Giá trị bán (Tỷ)
EIB	3384
DGC	58
VCB	55
DCM	33
KDC	31
BID	31
NLG	29
PVT	27
FRT	21
HDB	18

Nguồn: Fiinpro

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mua/bán ròng tự doanh theo tuần từ đầu năm 2022 (Tỷ)

Nguồn: Fiinpro, TCSC

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mua/bán ròng tự doanh theo tháng từ 2020 đến nay (Tỷ)

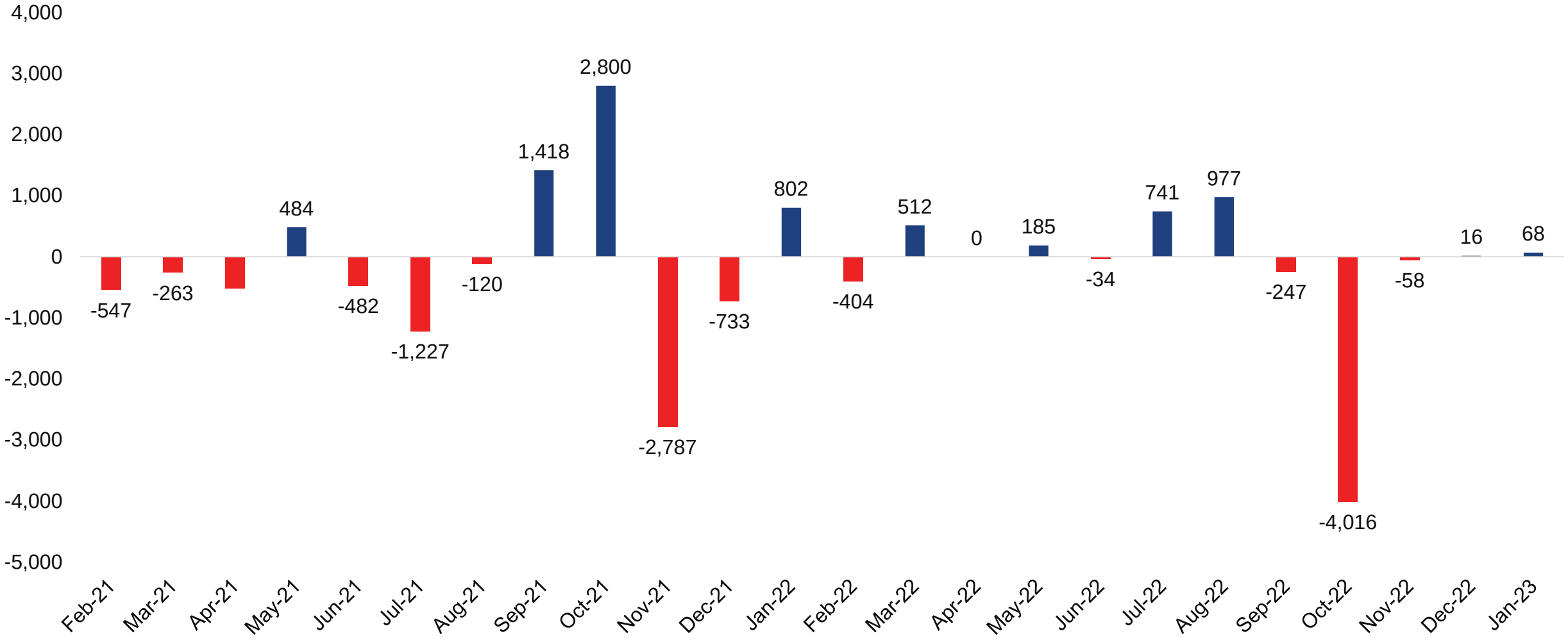

Nguồn: Fiinpro, TCSC

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH TỰ DOANH

Top 10 cổ phiếu được mua lớn nhất từ Tự doanh trong tuần

Mã CK	Giá trị mua (Tỷ)
KDH	161
VPB	97
FUEVFVND	90
STB	76
HPG	66
MBB	63
FPT	61
TCB	61
ACB	57
VIB	47

Top 10 cổ phiếu bị bán lớn nhất từ Tự doanh trong tuần

Mã CK	Giá trị bán (Tỷ)
E1VFVN30	363
FUEVFVND	321
NVL	165
FUESSVFL	91
EIB	52
STB	44
HPG	28
VPB	26
VHM	19
MSN	14

Nguồn: Fiinpro

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH TỰ DOANH NHÓM VN30

Giá trị mua ròng tự doanh nhóm VN30 tuần 02 là 632 tỷ

Mã CK	Giá trị ròng (Tỷ)
ACB	49.57
BID	5.15
BVH	1.28
CTG	14.11
FPT	50.86
GAS	4.56
GVR	0.63
HDB	3.84
HPG	38.47
KDH	158.63
MBB	56.74
MSN	22.26
MWG	29.95
NVL	-160.48
PDR	1.07

Mã CK	Giá trị ròng (Tỷ)
PLX	0.98
POW	16.35
SAB	3.74
SSI	24.29
STB	31.76
TCB	54.11
TPB	14.92
VCB	22.67
VHM	14.63
VIB	44.96
VIC	14.88
VJC	8.14
VNM	28.77
VPB	71.35
VRE	4.36

Nguồn: Fiinpro

ETF Fund Flow

ETF Fundflow	Shares Out (Million)	AUM	Dòng vốn ròng (Million USD)						
			Tuần qua	Q1/2023	Q2/2022	Q3/2022	Q4/2022	2022	Từ 1/1/2023
VanEck Vectors Vietnam	36.8	484.87	26.71	37.02	-15.01	-1.05	92.79	53.65	37.02
FTSE Vietnam Swap UCITS	10.4	289.86	5.50	11.25	-27.29	32.15	43.17	10.33	11.25
VFMVN30	432.0	342.15	5.79	7.31	5.11	-9.68	28.33	5.03	7.31
KINDEX Vietnam VN30	8.8	118.93	2.64	2.64	-16.96	-7.85	11.63	-13.18	2.64
iShares MSCI Frontier and Select EM	24.9	651.38	1.96	1.96	-46.51	-6.79	62.62	48.46	1.96
Premia MSCI Vietnam	2.0	16.22	9.23	13.18	-0.96	-0.15	-1.95	-2.51	13.18
ETF SSIAM VNFIN LEAD	228.0	154.86	5.12	6.46	0.70	9.16	10.47	29.80	6.46
VFMVN Diamond	821.7	812.88	8.41	8.41	212.91	-68.29	174.70	339.76	8.41
Fubon FTSE Vietnam	2,000.0	759.98	0.00	0.00	152.28	90.50	250.45	481.19	0.00
Total		**3,631.14**	**65.36**	**88.23**	**264.27**	**38.00**	**672.21**	**952.53**	**88.23**

Nguồn: Bloomberg, TCSC

ETF Fund Flow

Total ETF Fundflow (Million USD)

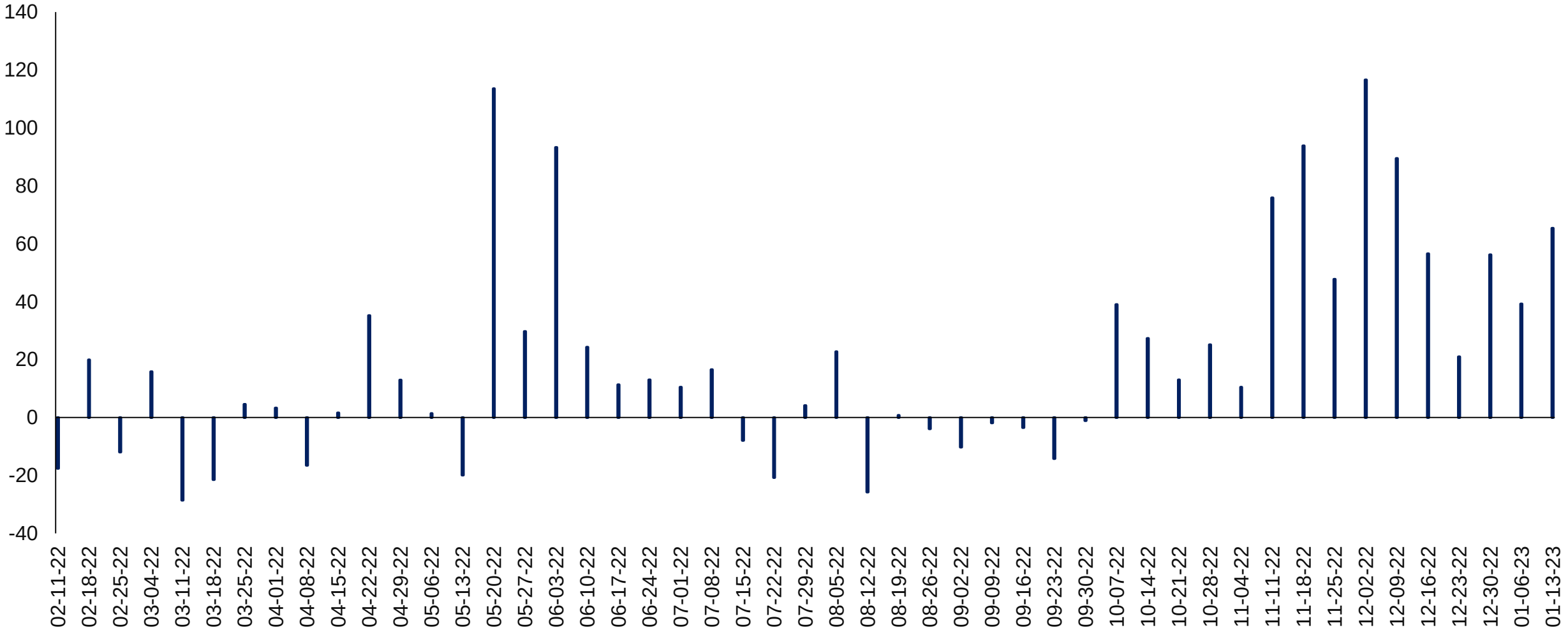

Nguồn: Bloomberg, TCSC

ETF Fund Flow

VanEck Vectors Vietnam (Million USD)

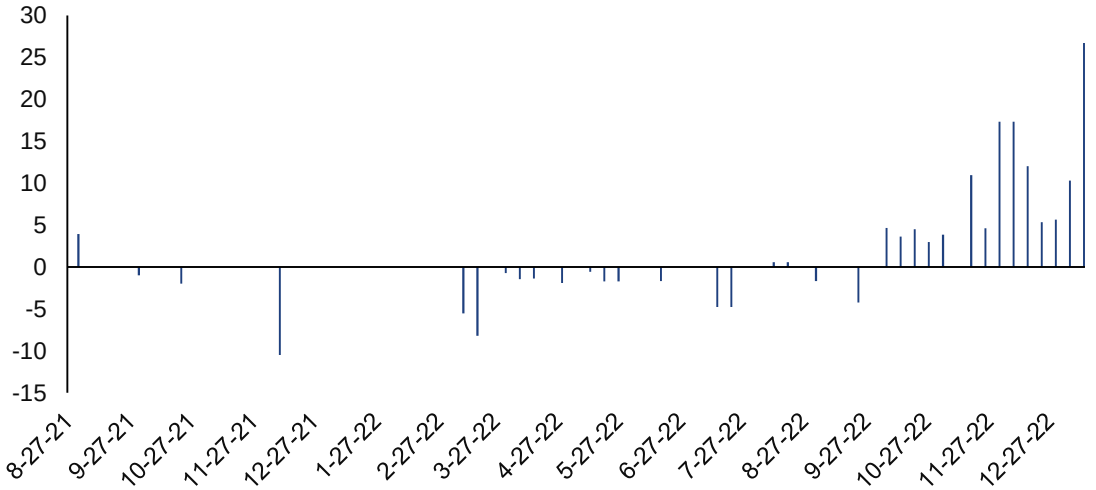

FTSE Vietnam Swap UCITS (Million USD)

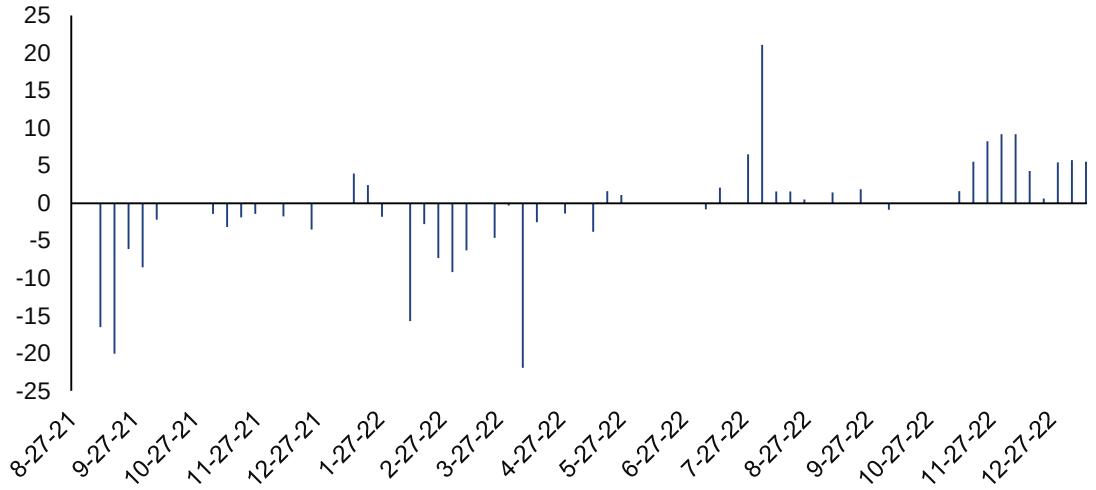

VFMVN30 (Million USD)

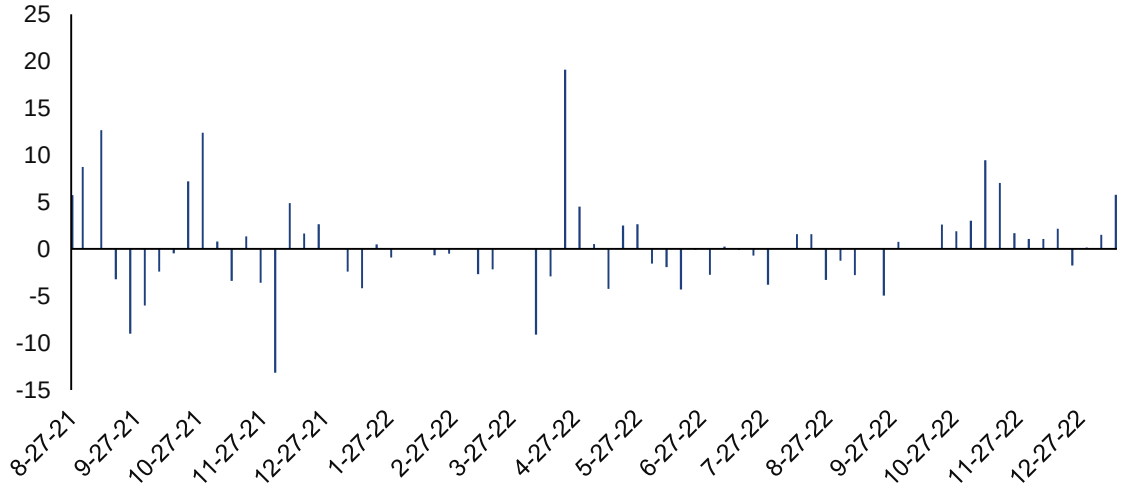

KINDEX Vietnam VN30 (Million USD)

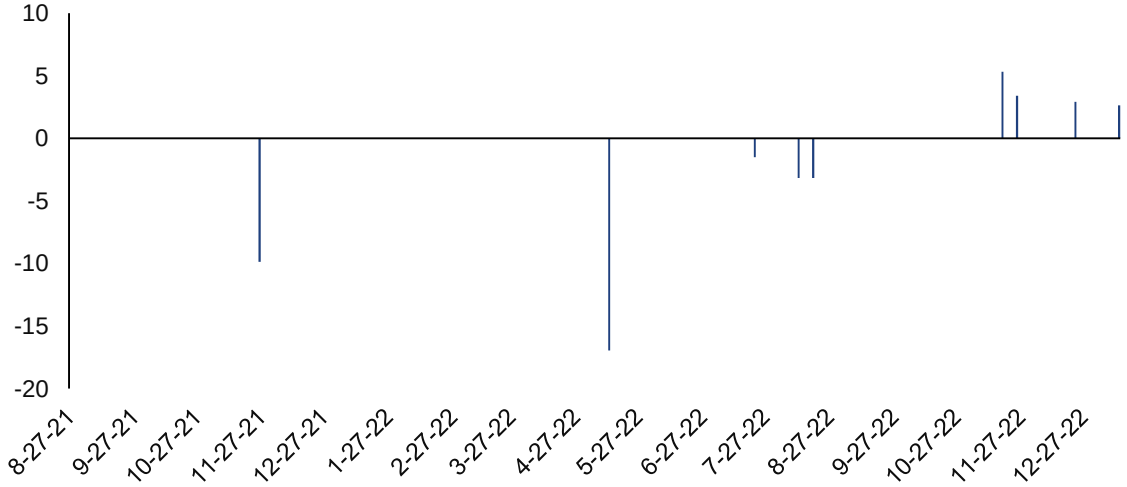

Nguồn: Bloomberg. TCSC

ETF Fund Flow

iShares MSCI Frontier and Select EM (Million USD)

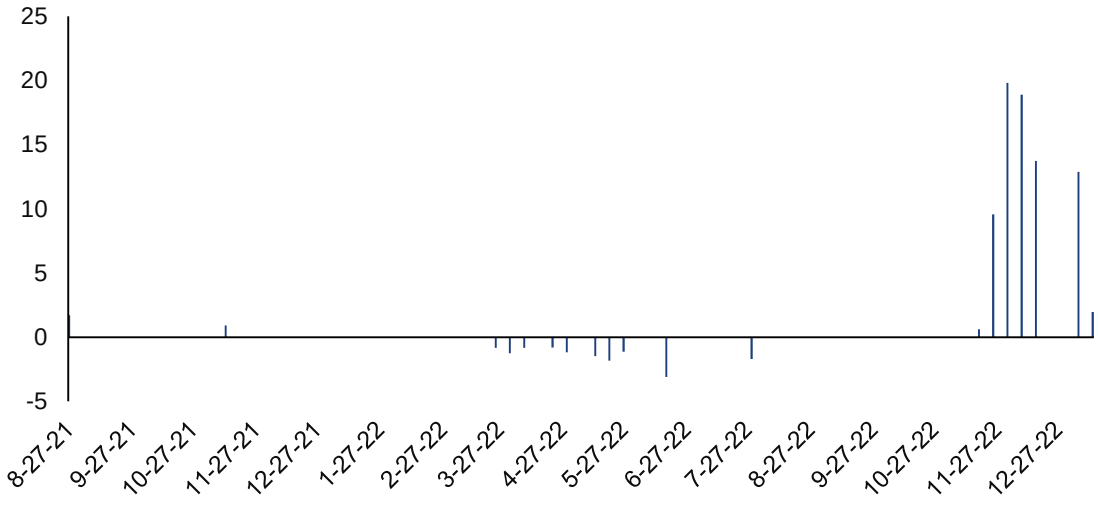

Premia MSCI Vietnam (Million USD)

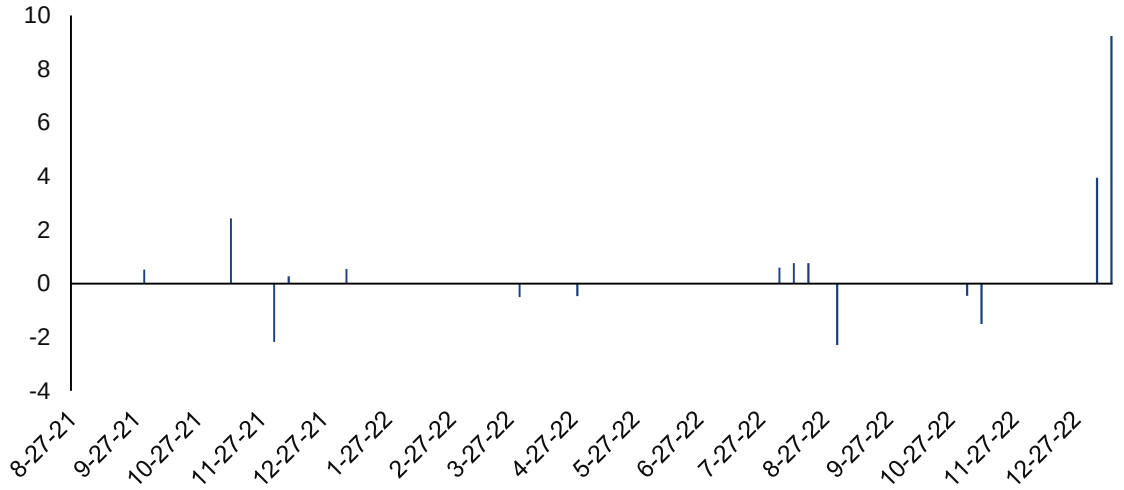

ETF SSIAM VNFIN LEAD (Million USD)

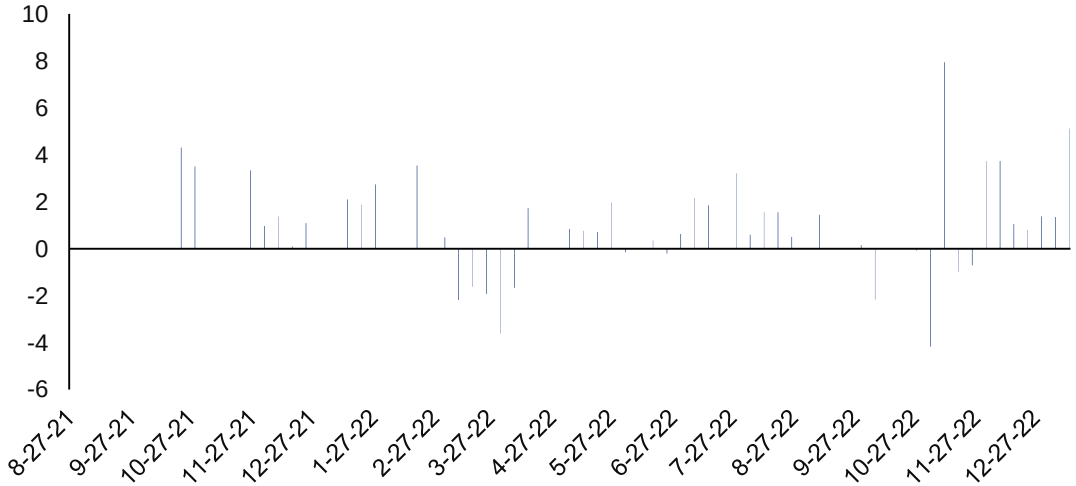

VFMVN Diamond (Million USD)

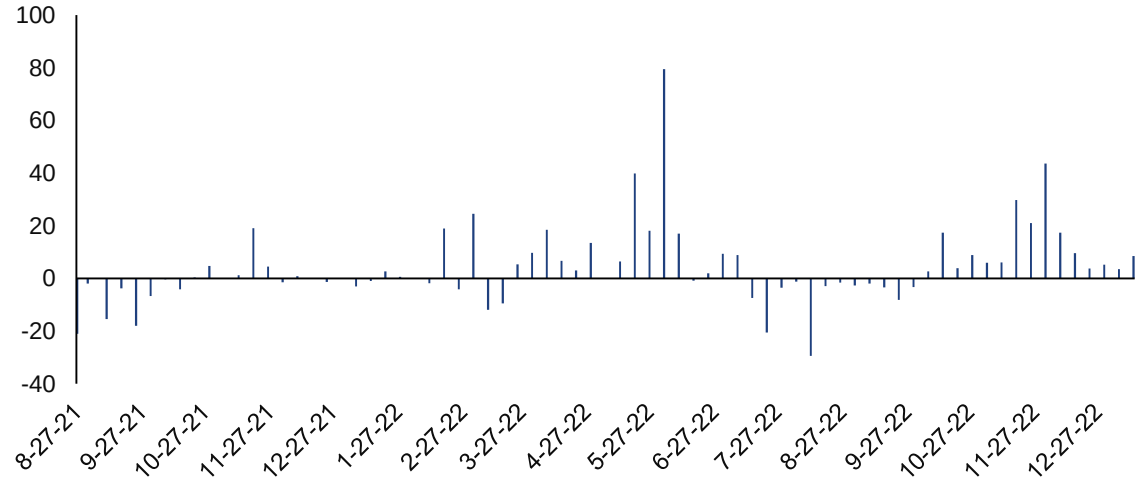

Nguồn: Bloomberg. TCSC

Fubon FTSE Vietnam (Million USD)

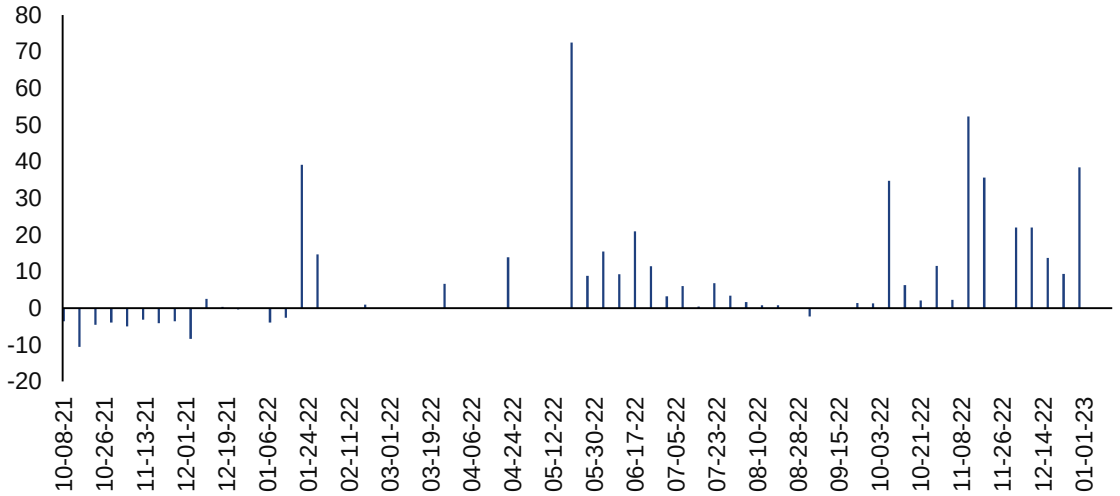

Nguồn: Bloomberg. TCSC

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TCSC dựa vào các nguồn thông tin mà TCSC coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TCSC. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

TCSC có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cố phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Securities

THANHCONG

QUALITY MAKES DIFFERENCE

A: 2nd floor, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh W., D.1, HCMC

T: (+84 28) 3827 0527 | **F**: (+84 28) 3821 80 10

www.tcsc.vn